

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HD
TỈNH HD**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 151/2020/HS-ST.
Ngày: 18 - 11 - 2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HD - TỈNH HD**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Thúy Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Công Hoan.
2. Bà Hà Thị Thúy.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Bốn - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố HD, tỉnh HD.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố HD, tỉnh HD tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Long - Kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 18 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố HD, tỉnh HD mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 144/2020/HSST ngày 06/10/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 146/2020/QĐXXST-HS ngày 04/11/2020 đối với bị cáo:

1. Tăng Văn Tr, sinh năm: 1991 tại HD; đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: khu Liễu Tràng, phường Tân Hưng, thành phố HD, tỉnh HD; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Tăng Văn Sách, sinh năm: 1968 và bà Đỗ Thị Hẹn, sinh năm: 1972; vợ: chị Tăng Thị Thúy - sinh năm: 1995 (đã ly hôn); bị cáo có 01 con - sinh năm: 2014; tiền án, tiền sự: chưa. Biện pháp ngăn chặn: bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06/7/2020, chuyển tạm giam từ ngày 08/7/2020 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh HD. Có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Văn Lùng, sinh năm: 1989 tại HD; đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: khu Phú Tảo, phường Thạch Khôi, thành phố HD, tỉnh HD; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn Cây, sinh năm: 1962 và bà Tăng Thị Nết (Lệt), sinh năm: 1958; vợ: chị Nguyễn Thị Yên - sinh năm: 1991; bị cáo có 01 con - sinh năm: 2018; tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân:

Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 138/QĐ-XPHC ngày 17/9/2007 của Công an huyện Gia Lộc, tỉnh HD xử phạt 500.000 đồng về hành vi Cố ý làm hư hỏng tài sản, nộp tiền phạt ngày 08/10/2007.

Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 257/QĐ-XPVPHC ngày 25/7/2018 của Công an thành phố HD, tỉnh HD xử phạt 3.500.000 đồng về hành vi Cố ý làm hư hỏng tài sản, nộp tiền phạt ngày 25/7/2018.

Bản án số 253/2008/HSST ngày 29/12/2008 của Tòa án nhân dân thành phố HD, tỉnh HD xử phạt 09 tháng tù về tội Đánh bạc (số tiền đánh bạc là 2.370.000 đồng). Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/12/2009.

Bản án số 48/2011/HSPT ngày 21/9/2011 của Tòa án nhân dân tỉnh HD xử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội Hiếp dâm. Chấp hành xong hình phạt ngày 31/8/2015, nộp tiền án phí ngày 12/12/2011. Biện pháp ngăn chặn: bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06/7/2020, chuyển tạm giam từ ngày 08/7/2020 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh HD. Có mặt tại phiên tòa.

** Người làm chứng:*

1. Anh Nguyễn Văn L, sinh năm: 1981.

Địa chỉ: Khu Phú Tảo, phường Thạch Khê, thành phố HD, tỉnh HD.
Vắng mặt tại phiên tòa.

2. Anh Tăng Văn H, sinh năm: 1993.

Địa chỉ: Đội 3, khu Phú Tảo, phường Thạch Khê, thành phố HD, tỉnh HD.
Vắng mặt tại phiên tòa.

3. Anh Nguyễn Văn Ph, sinh năm: 1994.

Địa chỉ: Khu 11 Nguyễn Xá, phường Thạch Khê, thành phố HD, tỉnh HD.
Vắng mặt tại phiên tòa.

4. Anh Phạm Hải N, sinh năm: 1975.

Địa chỉ: Khu Khuê Chiền, phường Tân Hưng, thành phố HD, tỉnh HD.
Vắng mặt tại phiên tòa.

5. Chị Nguyễn Ngọc Á, sinh năm: 1994.

Địa chỉ: Tổ dân phố Lương, phường Bạch Sam, thị xã MH, tỉnh HY.
Vắng mặt tại phiên tòa.

6. Chị Nguyễn Thị Như Ý, sinh năm: 2000.

Địa chỉ: Ấp Trường Khánh, xã Trường Thắng, huyện TL, thành phố CT.
Vắng mặt tại phiên tòa.

7. Chị Vi Thị K, sinh năm: 2001.

Địa chỉ: thôn Làng Khang, xã Quế Sơn, huyện SĐ, tỉnh BG. Vắng mặt tại phiên tòa.

8. Chị Lò Thị Q, sinh năm: 1999.

Địa chỉ: Bản Pá Nặm, xã Mường Lạn, huyện MA, tỉnh ĐB. Vắng mặt tại phiên tòa.

9. Chị Nguyễn Thùy Tr, sinh năm: 1993.

Địa chỉ: Số nhà 79 đường 391, thị trấn Tứ Kỳ, huyện TK, tỉnh HD.
Vắng mặt tại phiên tòa.

10. Anh Trần Mạnh C, sinh năm: 2002.

Địa chỉ: Số 52/61 Trương Mỹ, phường Phạm Ngũ Lão, thành phố HD, tỉnh HD. Vắng mặt tại phiên tòa.

11. Chị Đỗ Thị Mai A, sinh năm: 1994.

Địa chỉ: thôn My Khê, xã Vĩnh Hồng, huyện BG, tỉnh HD. Vắng mặt tại phiên tòa.

12. Anh Bùi Thanh T, sinh năm: 1981.

Địa chỉ: số 34/61 Trương Mỹ, phường Phạm Ngũ Lão, thành phố HD, tỉnh HD. Vắng mặt tại phiên tòa.

13. Chị Phạm Thị Ng, sinh năm: 1974.

Địa chỉ: số 1 Quyết Thắng, phường Nguyễn Trãi, thành phố HD, tỉnh HD. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22h30' ngày 05/7/2020, tại phòng hát Vip 1 quán Karaoke Dubai có địa chỉ tại khu Phú Tảo, phường Thạch Khê, thành phố HD, tỉnh HD, tổ công tác của Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố HD phối hợp với Công an phường Thạch Khê, thành phố HD, tỉnh HD phát hiện Tăng Văn Tr, Nguyễn Văn L cất giấu trái phép trên bàn phòng hát 01 (một) đĩa sứ màu trắng hình bầu dục bên trong có 03 (ba) viên nén hình lục giác màu hồng, một mặt in chữ "qp"; 02 (hai) mảnh viên nén màu hồng; 02 (hai) gói nilon màu trắng, kích thước (3x5)cm/gói, bên trong chứa chất tinh thể dạng cục màu trắng, 01 (một) thẻ cứng bằng nhựa; 01 (một) ống hút nhựa. Tr và L khai nhận tất cả đều là ma túy tổng hợp do cả hai góp tiền mua và bộ dụng cụ cất giấu để sử dụng.

Quá trình điều tra đã làm rõ: Tăng Văn Tr, Nguyễn Văn L và anh Nguyễn Văn L, anh Tăng Văn H đều trú tại khu Phú Tảo, phường Thạch Khê, thành phố HD, tỉnh HD; anh Nguyễn Văn Phúc trú tại khu Nguyễn Xá, phường Thạch Khê, thành phố HD, tỉnh HD; anh Phạm Hải N trú tại khu Khuê Chiền, phường Tân Hưng, thành phố HD, tỉnh HD là bạn bè. Khoảng 17h00' ngày 05/7/2020, L đi chơi cùng anh L, anh H, anh Ph, anh N thì anh L có bảo cả nhóm tối đi hát Karaoke được tất cả đồng ý và hẹn nhau đến hát tại quán Dubai, có địa chỉ tại khu Phú Tảo, phường Thạch Khê, thành phố HD, tỉnh HD. Khoảng 21h00' cùng ngày, L đi chơi thì gặp Tr tại khu vực sân Bách hóa Tổng hợp, thành phố HD, tỉnh HD; L rủ Tr đến quán Dubai để hát. Tr đồng ý nên L gọi điện rủ chị Nguyễn Thùy Tr, trú tại số 79 đường 391,

thị trấn Tứ Kỳ, huyện TK, tỉnh HD để đi hát cùng, Tr đồng ý. Cả hai đến quán Dubai gặp anh Bùi Thanh T, trú tại 34/61 Trương Mỹ, phường Phạm Ngũ Lão, thành phố HD, tỉnh HD là người quản lý quán thuê phòng hát Vip 1 rồi vào hát. Trong quá trình hát, Lùng và Tr thống nhất cùng nhau đi tìm mua ma túy tổng hợp để sử dụng. Tr đi xuống khu vực trước cổng quán Dubai thì gặp một người đàn ông tự giới thiệu tên là Tr (*không xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể*), Tr mua của người này 05 (*năm*) viên và 02 (*hai*) gói ma túy tổng hợp với số tiền 7.200.000 đồng, sau đó, quay lại phòng hát gặp L. L thống nhất sẽ góp một nửa số tiền đã mua ma túy với Tr rồi cả hai cùng bỏ ma túy ra đĩa sứ để sử dụng. Mỗi người lấy $\frac{1}{4}$ viên ma túy ra sử dụng bằng hình thức nuốt vào cơ thể. Sau đó, Tr lấy một ít ma túy tổng hợp trong túi nilon ra rồi dùng ống hút bằng nhựa hít. Sau khi sử dụng ma túy xong thì cả hai bị ảo giác nên tắt đèn trong phòng và mở nhạc cùng nhau hát và nhảy theo nhạc. Đến khoảng 22h00' cùng ngày, có anh L, anh H, anh Ph, anh N cũng đến, vào hát cùng với Tr, L. Trong quá trình cả nhóm đang hát thì chị Tr đến phòng hát cùng với bạn là chị Nguyễn Ngọc Á; trú tại tổ dân phố L, phường Bạch Sam, thị xã MH, tỉnh HY; chị Nguyễn Thị Như Ý, trú tại ấp Tr Kh, xã Trường Thắng, huyện TL, thành phố CT; chị Vi Thị K, trú tại thôn Làng Khang, xã QS, huyện SĐ, tỉnh BG; chị Lò Thị Q, trú tại bản Pá Nặm, xã Mường Lạn, huyện MA, tỉnh ĐB; chị Đỗ Thị Mai A, trú tại thôn My Khê, xã Vĩnh Hồng, huyện BG, tỉnh HD và anh Trần Mạnh C, trú tại 52/61 Trương Mỹ, phường Phạm Ngũ Lão, thành phố HD, tỉnh HD là nhân viên mở nhạc của quán cũng vào trong phòng hát Vip 1 hát và uống bia. Tại đây, tất cả cùng nhau uống bia, hát và nhảy theo nhạc. Do thấy trên bàn có để sẵn ma túy tổng hợp và dụng cụ để sử dụng nên anh L, anh H, anh Ph, anh N, anh C, chị Tr, chị K, chị Ý tự lấy ma túy để sử dụng bằng hình thức nuốt hoặc hít vào cơ thể.

Đến 22h30' cùng ngày, tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy- Công an thành phố HD, tỉnh HD phối hợp với Công an phường Thạch Khôi, thành phố HD, tỉnh HD tiến hành lập biên bản về việc tại phòng hát Vip 1 quán Karaoke Dubai phát hiện, kiểm tra, qua xét nghiệm xác định Tr, L, anh L, anh H, anh Ph, anh N, anh C, chị Tr, chị Á, chị K, chị Ý dương tính với ma túy; thu giữ trên bàn phòng hát 01 (*một*) đĩa sứ hình bầu dục màu trắng, bên trong có 03 (*ba*) viên nén hình lục giác màu hồng, một mặt in chữ "qp", 02 (*hai*) mảnh viên nén màu hồng, 02 (*hai*) gói nilon màu trắng, kích thước mỗi gói khoảng (3x5)cm, bên trong chứa chất tinh thể dạng cục màu trắng, 01 (*một*) thẻ nhựa cứng, 01 (*một*) ống hút bằng nhựa. Trường và L khai nhận: tất cả đều là ma túy tổng hợp do Tr, L góp tiền mua và bộ dụng cụ cất giấu để sử dụng. Quá trình bắt giữ có sự chứng kiến của anh Bùi Thanh T.

Tại bản Kết luận giám định số: 319/KLGĐ-PC09 ngày 08 tháng 7 năm 2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh HD kết luận:

+ “ 03 (ba) viên nén hình lục giác màu hồng và 02 (hai) mảnh viên nén màu hồng niêm phong trong phong bì, gửi đến giám định tổng khối lượng là 1,565 gam là ma túy, loại MDMA.

+ *Chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng niêm phong trong phong bì, gửi đến giám định, tổng khối lượng là 3,340 gam là ma túy, loại Ketamine”.*

MDMA nằm trong Danh mục I, STT: 27; Ketamine nằm trong danh mục III, STT: 35 Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Về vật chứng: Đối với 1,463 gam MDMA và 3,160 gam Ketamine hoàn lại sau giám định được đựng trong phong bì niêm phong số: 319/KLGĐ-PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh HD; 01 (một) đĩa sứ màu trắng hình bầu dục; 01 (một) ống hút nhựa; 01 (một) thẻ cứng bằng nhựa được quản lý tại kho vật chứng của Công an thành phố HD và chuyển sang Chi cục Thi hành án dân sự thành phố HD chờ xử lý theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình và không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định nêu trên.

Tại Cáo trạng số: 139/CT-VKSTPHD ngày 02 tháng 10 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố HD truy tố các bị cáo Tăng Văn Tr và Nguyễn Văn L về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố HD thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Về tội danh: Tuyên bố: bị cáo Tăng Văn Tr và Nguyễn Văn L phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Về hình phạt chính: áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật hình sự đối với cả hai bị cáo; xử phạt bị cáo Tăng Văn Tr từ 30 đến 36 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 06/7/2020; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L từ 27 đến 33 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 06/7/2020. Về hình phạt bổ sung: không áp dụng. Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: tịch thu, tiêu hủy 1,463 gam MDMA và 3,160 gam Ketamine là mẫu vật hoàn lại sau giám định được đựng trong 01 (một) phong bì niêm phong số: 319/KLGĐ-PC09 của Công an tỉnh HD; 01 (một) đĩa sứ màu trắng hình bầu dục; 01 (một) ống hút nhựa; 01 (một) thẻ cứng bằng nhựa (*có đặc điểm theo Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an thành phố HD và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố HD ngày 16/10/2020*). Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 của

Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016, buộc bị cáo Tăng Văn Tr và Nguyễn Văn L, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo nói lời sau cùng: đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu điều tra khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: khoảng 22h30' ngày 05/7/2020, tại phòng hát Vip 1, quán Karaoke Dubai ở khu Phú Tảo, phường Thạch Khê, thành phố HD, Tăng Văn Tr và Nguyễn Văn L có hành vi cất giấu trái phép 1,565 gam MDMA và 3,340 gam Ketamine với mục đích để sử dụng thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy- Công an thành phố HD phối hợp với Công an phường Thạch Khê, thành phố HD phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Việc các bị cáo cất giấu trái phép các chất ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật nhưng với mục đích thỏa mãn cơn nghiện, ý thức coi thường pháp luật nên các bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Với hành vi cất giấu trái phép hai chất ma túy để sử dụng đối với hai chất ma túy khác loại là MDMA có khối lượng là 1,565 gam còn đối với Ketamine có khối lượng là 3,340 gam thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự nên căn cứ khoản 2 Điều 5 Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích các chất ma túy tại một số điều của Bộ luật hình sự năm 2015 thì 1,565 gam MDMA tính tỷ lệ % về khối lượng so với mức tối thiểu chất ma túy khác ở thể rắn quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự có khối lượng là 05 gam thì tỷ lệ % về khối lượng của MDMA là 31,3 % (1,565 gam so với 05 gam) và 3,340 gam Ketamine tính tỷ lệ % so với mức tối thiểu Ketamine quy định tại điểm l khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự là 20 gam thì tỷ lệ % về khối lượng của Ketamine là 16,7% (3,340 gam so với 20 gam). Do đó, tổng tỷ lệ % về khối lượng của các chất ma túy là 31,3 % + 16,7% = 48%. Như vậy, tổng tỷ lệ % về khối lượng của các chất ma túy nêu trên là 48% tức là dưới 100%, do vậy, các bị cáo Tăng Văn Tr và Nguyễn Văn L bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố HD truy tố về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng

tội, đúng pháp luật.

[2] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền về việc quản lý các chất ma túy của Nhà nước; xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Ma túy không những hủy hoại sức khỏe con người mà còn là nguyên nhân gây ra nhiều loại tội phạm khác trong xã hội. Vì vậy, cần có mức hình phạt nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục đối với các bị cáo và giúp các bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội.

[3] Xét về vai trò, nhân thân, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ đối với từng bị cáo trong vụ án thì thấy: các bị cáo Tr và L cùng nhau thống nhất mua ma túy về sử dụng. Tr là người trực tiếp bỏ tiền ra mua ma túy và L góp một nửa tiền để mua ma túy cùng Tr và cả hai cùng bỏ ma túy ra đĩa sứ để sử dụng. Các bị cáo đều là đồng phạm với vai trò là người thực hành nhưng bị cáo Tr là người trực tiếp ứng tiền và đi mua ma túy về để các bị cáo sử dụng. Về nhân thân, bị cáo Tr có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự còn bị cáo L đã bị xử phạt hành chính, bị kết án nhiều lần và đều đã được xóa án tích song bị cáo L vẫn có nhân thân xấu. Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Khi lượng hình, Hội đồng xét xử thấy, bị cáo Trường là người ứng tiền mua ma túy cho bị cáo L cùng sử dụng và trực tiếp mua ma túy về để cả hai cùng sử dụng nên bị cáo Tr có vai trò cao hơn và phải chịu mức hình phạt nặng hơn bị cáo L đồng thời Hội đồng xét xử cũng xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo thể hiện sự nhân đạo của pháp luật. Mặc dù vậy, Hội đồng xét xử thấy vẫn cần thiết phải cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm giáo dục, cải tạo đối với các bị cáo nói riêng và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] *Về hình phạt bổ sung*: các bị cáo đều không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[5] *Về xử lý vật chứng*: Đối với 1,463 gam MDMA và 3,160 gam Ketamine hoàn lại sau giám định là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ; đối với 01 (một) đĩa sứ màu trắng hình bầu dục; 01 (một) ống hút nhựa; 01 (một) thẻ cứng bằng nhựa là công cụ các bị cáo dùng để sử dụng chất ma túy không có giá trị thì bị tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[6] *Về án phí*: Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Đối với nam thanh niên tên Trọng bán ma túy cho Tr, quá trình điều tra không xác định được họ tên, tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ xử lý.

Đối với anh Nguyễn Văn L, anh Tăng Văn H, anh Nguyễn Văn Ph, anh Phạm Hải N, chị Nguyễn Thùy Tr, chị Nguyễn Ngọc Á, chị Nguyễn Thị Như Ý, chị Vi Thị K, chị Lò Thị Q, anh Trần Mạnh C có hành vi tự mình sử dụng trái phép chất ma túy, Công an thành phố HD đã xử phạt vi phạm hành chính đối với họ là phù hợp. Đối với chị Đỗ Thị Mai A và anh Bùi Thanh T không biết và không sử dụng ma túy nên không xử lý.

Đối với bà Phạm Thị Ng trú tại số 1 Quyết Thắng, phường Nguyễn Trãi, thành phố HD, tỉnh HD là chủ quán Karaoke Dubai đã để người khác có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại quán, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố HD đã xử phạt vi phạm hành chính đối với bà Ng là phù hợp.

Trong vụ án này, Tăng Văn Tr và Nguyễn Văn L không có hành vi rủ rê, dụ dỗ, bố trí, sắp xếp địa điểm, dụng cụ, không cung cấp ma túy cho những người khác sử dụng mà họ tự mình sử dụng trái phép chất ma túy nên không xem xét xử lý Trường và L về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

[8] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố HD, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố HD, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38; Điều 17; Điều 58 đối với cả hai bị cáo; điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016.

1. Tuyên bố: bị cáo Tăng Văn Tr và Nguyễn Văn L phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: bị cáo Tăng Văn Tr 30 (ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 06/7/2020.

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Văn L 27 (hai mươi bảy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 06/7/2020.

2. Về hình phạt bổ sung: không áp dụng.

3. Về xử lý vật chứng: tịch thu, tiêu hủy 1,463 gam MDMA và 3,160 gam Ketamine là mẫu vật hoàn lại sau giám định được đựng trong 01 (một) phong bì niêm phong số: 319/KLGĐ-PC09 của Công an tỉnh HD; 01 (một) đĩa sừ màu trắng hình bầu dục; 01 (một) ống hút nhựa; 01 (một) thẻ cứng bằng nhựa (có đặc điểm theo Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an thành phố HD và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố HD ngày 16/10/2020).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Tăng Văn Tr và Nguyễn Văn L, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- VKSNDTP.HD;
- VKSND tỉnh HD;
- Cơ quan điều tra Công an thành phố HD;
- Cơ quan Thi hành án hình sự thành phố HD;
- Cơ quan Thi hành án hình sự tỉnh HD;
- Trại tạm giam Công an tỉnh HD;
- Chi cục THADSTP. HD;
- Sở Tư pháp tỉnh HD;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Đinh Thị Thúy Hạnh